

Số: 11/2019/QĐST- DS

Quảng Trạch, ngày 16 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2019/TLST – TCDS ngày 24 tháng 7 năm 2019

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ Việt Nam.

Địa chỉ: tháp BIDV - 35 Hàng V - quận Đống Đ - thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Phan Đức T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đ Việt Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Phan Thanh B – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ Việt Nam – Chi nhánh Bắc Quảng Bình.

Người được ủy quyền lại: ông Nguyễn Xuân Th – Chức vụ: Phó trưởng phòng Quản lý rủi ro Ngân hàng TMCP Đ Việt Nam – Chi nhánh Bắc Quảng Bình (theo Quyết định ủy quyền số 1524/QĐ-BIDV.BQB ngày 27/11/2018); địa chỉ: số 368 đường Quang Tr, phường Ba Đ, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: chị Đoàn Thị H và anh Trịnh Văn H

Cùng trú tại: thôn Trung V, xã Cảnh D, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Đại diện Ngân hàng TMCP Đ Việt Nam và chị Đoàn Thị H, anh Trịnh Văn H thống nhất như sau: Tính đến ngày 08/10/2019, chị Đoàn Thị H và anh Trịnh Văn H còn nợ Ngân hàng TMCP Đ Việt Nam tổng số tiền là 543.338.855 đồng, bao gồm tiền nợ gốc 480.000.000 đồng, tiền lãi là 63.338.855 đồng, theo hai Hợp đồng tín dụng đã ký kết, cụ thể: Hợp đồng số 01/2017/9611880/HĐTD ngày 04/5/2017 và Hợp đồng số 01/2018/9611880/HĐTD ngày 05/12/2018.

Tài sản thế chấp đảm bảo cho khoản vay là quyền sử dụng đất, số thửa 260, tờ bản đồ số 10, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với

đất số CG558962, mang tên Trịnh Văn H, Đoàn Thị H, tại thôn Trung V, xã Cảnh D, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, do Ủy ban nhân dân huyện Quảng Trạch cấp ngày 26/4/2017, theo Hợp đồng thế chấp 01/2017/9611880/HĐBĐ ngày 04/5/2017.

Các bên thỏa thuận, chị Đoàn Thị H và anh Trịnh Văn H thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ Việt Nam số tiền nợ 543.338.855 đồng, bao gồm tiền nợ gốc 480.000.000 đồng, tiền lãi (tính đến ngày 08/10/2019) là 63.338.855 đồng chậm nhất vào ngày 30/11/2019. Nếu quá thời hạn trên mà chị H và anh H không thanh toán đầy đủ số tiền nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng xử lý tài sản thế chấp hoặc yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp đã được ký kết.

“Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hòa giải thành (ngày 08/10/2019) chị Đoàn Thị H và anh Trịnh Văn H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay”.

Về án phí hòa giải thành: hai bên thống nhất thỏa thuận bị đơn chịu toàn bộ số tiền 12.866.777 đồng để sung công quỹ nhà nước.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Đ Việt Nam số tiền tạm ứng án phí 12.306.394 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch, theo biên lai thu số 0001385 ngày 23/7/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quảng Trạch;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Quảng Trạch;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Hữu Tình